



TỔNG CÔNG TY HÀNG HẢI VIỆT NAM  
CTY CP VINALINES LOGISTICS VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 405./BC/VNLL-KHĐT

Hà Nội, ngày 31. tháng 03. năm 2016

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên Công ty đại chúng: Công ty CP Vinalines Logistics Việt Nam

Năm báo cáo: 2015

### I. Thông tin chung

#### 1. Thông tin khái quát

- Tên gọi Công ty niêm yết:

+ Tên tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN VINALINES LOGISTICS VIỆT NAM

+ Tên tiếng Anh: Vinalines Logistics Joint Stock Company

+ Tên viết tắt: Vinalines Logistics.,JSC

+ Mã chứng khoán: VLG

- Trụ sở, địa chỉ, giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Công ty:

+ Trụ sở chính: P405 - Tầng 4 - Tòa nhà Ocean Park - Số 1 - Đào Duy Anh - Hà Nội

Tel: 04.35772047/48 - Fax: 04.35772046

Email: [info@vinalineslogistics.com.vn](mailto:info@vinalineslogistics.com.vn) - Website: <http://vinalineslogistics.com.vn>

+ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần thứ nhất ngày 10/8/2007, đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 10 ngày 28/5/2014 số: 0102345275 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.

- Vốn điều lệ: 142.121.300.000 đồng (Một trăm bốn mươi hai tỷ, một trăm hai mươi một triệu, ba trăm nghìn đồng chẵn./.).

#### 2. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty được thành lập năm 2007, Công ty Vinalines Logistics VN có các cổ đông chiến lược như Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam, Cảng Hải Phòng, Cảng Sài Gòn, Vosa Việt Nam, Công ty Cổ phần đại lý vận tải SAFI, Công ty CP vận tải biển và Hợp tác lao động quốc tế, Công ty CP Container Phía Nam... trong đó cổ đông nắm cổ phần chi phối là Tổng công ty Hàng Hải Việt Nam.

Trải qua 9 năm hoạt động và phát triển Công ty đã dần khẳng định vai trò của mình trong mảng dịch vụ logistics, xây dựng được mạng lưới hoạt động tại các thị trường lớn trong nước như: Hà Nội, Hải Phòng, Hà Tĩnh, Hồ Chí Minh... tại các cửa ngõ thông thương như Lào Cai, Móng Cái, Lạng Sơn, Nội Bài... triển khai mở rộng và tìm hiểu thị trường quốc tế: Trung Quốc, Nhật Bản, Lào, Campuchia....

Công ty đã đầu tư xây dựng và đồng bộ cơ sở vật hạ tầng, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh, phát triển đa dạng các mảng dịch vụ như: Dịch vụ logistics, dịch vụ kho bãi, kho ngoại quan, trung tâm phân phối, vận tải Quốc tế. Xây dựng đội ngũ cán bộ nhân viên nòng cốt, chuyên nghiệp trong lĩnh vực Logistics...

#### 3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh: Dịch vụ Logistics, bốc xếp hàng hoá, lưu giữ hàng hoá trong kho ngoại quan, kho đông lạnh và kho khác. Giao nhận hàng hoá nội địa, hàng hoá xuất nhập khẩu. Dịch vụ khai thuê hải quan. Dịch vụ đại lý tàu biển, vận tải đường biển, đường



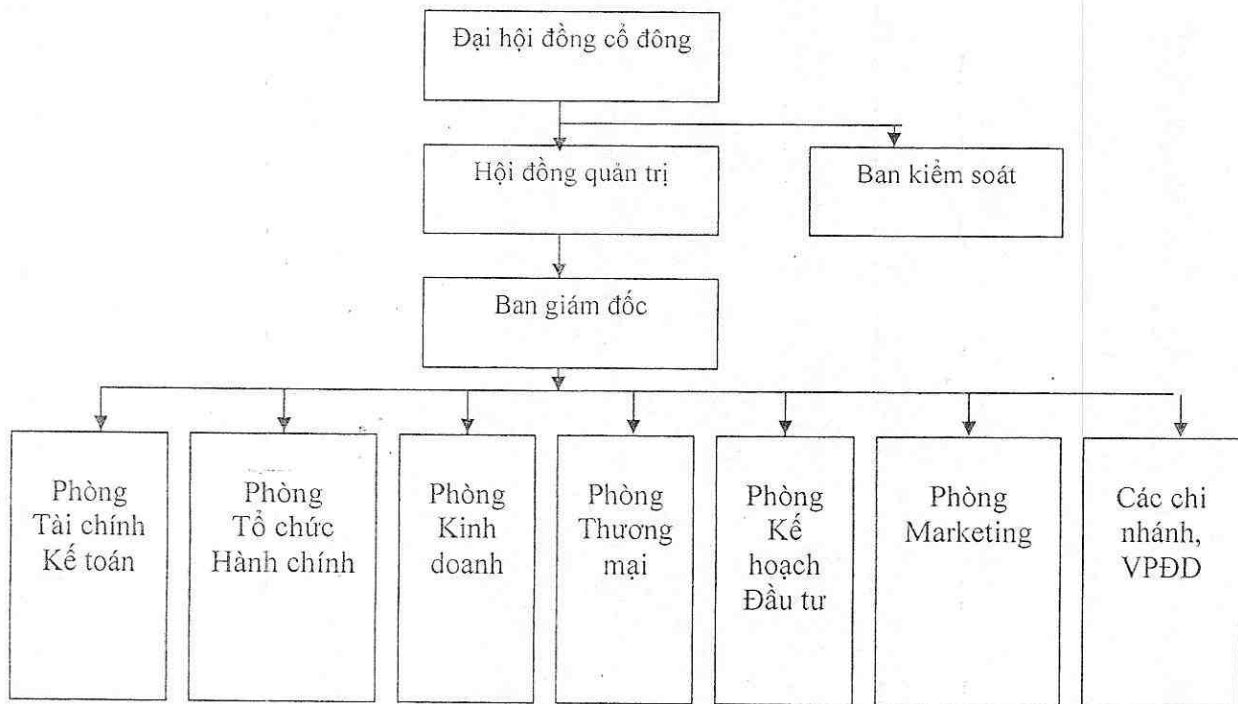
bộ, đường sắt, đường hàng không, vận tải đa phương thức. Dịch vụ đại lý container. Cho thuê phương tiện, thiết bị chuyên dùng để bốc xếp, bảo quản và vận chuyển hàng hoá...

- Mạng lưới hoạt động:

Nhằm mang đến cho khách hàng dịch vụ Logistics nhanh chóng, kịp thời và thuận tiện nhất, hiện nay công ty có các chi nhánh tại Hải Phòng, Quảng Ninh, Hồ Chí Minh, Lào Cai, văn phòng đại diện và tổ giao nhận tại Móng Cái, Lạng Sơn, Cao Bằng, sân bay Nội Bài, Hà Tĩnh...

#### 4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

##### 4.1. Mô hình quản trị, cơ cấu bộ máy quản lý



##### 4.2. Các công ty con, công ty liên kết:

###### - Góp vốn với Công ty CP Vinalines Đông Bắc:

Địa chỉ: Khu cảng chờ xuất Ninh Dương, Khu 7, phường KaLong, thành phố Móng Cái, Quảng Ninh. Các lĩnh vực hoạt động chính của Vinalines Đông Bắc :Vận tải, dịch vụ đại lý vận tải; dịch vụ đại lý tàu biển, đại lý môi giới hàng hải và thuê tàu; kinh doanh khai thác kho, bãi, cảng thông quan nội địa (ICD); bốc xếp hàng hoá; Kinh doanh xăng dầu và các sản phẩm liên quan... .. Công ty có chi nhánh tại Hải Phòng, Quảng Ninh. Số vốn góp 1.000.000.000 VNĐ (Một tỉ đồng).

- Liên doanh với Công ty Honda Logistics: Tên công ty Liên doanh: Công ty TNHH Vinalines Honda Logistics Việt Nam. Địa chỉ: P402 - Tầng 4 - Toà nhà Ocean Park - Số 1 - Đào Duy Anh - Đống Đa - Hà Nội. Lĩnh vực kinh doanh: Dịch vụ vận tải hàng hoá nội địa bằng đường bộ; Kho bãi và lưu giữ hàng hoá; Dịch vụ đóng gói; Dịch vụ chuyển fax nhanh; Khai thuê hải quan. Tỷ lệ vốn góp 22,12% tương đương 289.650 USD

#### 5. Định hướng phát triển



- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: Hướng tới quy mô khu vực và quốc tế; Cung cấp dịch vụ có trách nhiệm với khách hàng và đối tác; Cung cấp dịch vụ Logistics an toàn, uy tín, hiệu quả; Xây dựng thương hiệu vững mạnh; Kinh doanh Logistics hợp nhất, đa dạng
- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty: giảm trừ chi phí năng lượng, hạn chế lãng phí, tăng giá trị thương hiệu, Logistics giúp tối đa hoá địa điểm và thời gian; hiệu quả kinh tế gắn liền với môi trường xã hội.

#### 6. Các rủi ro

- Những rủi ro khách quan ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh và các mục tiêu của Công ty: Môi trường kinh doanh còn phức tạp;; Hạn chế về nguồn nhân lực chất lượng cao; Thị trường Xuất nhập khẩu không ổn định do suy thoái kinh tế; Chi phí đầu vào và các yếu tố liên quan tác động đến ngành không ngừng thay đổi (chi phí tăng, chính sách của Nhà nước...); Thị trường cạnh tranh khốc liệt...
- Đối với mảng đầu tư: Chính sách Nhà nước thay đổi, giá đất đền bù tăng, sự phối hợp thiếu đồng bộ giữa các bên liên quan ...nên hoạt động đầu tư xây dựng các dự án của Công ty bị ảnh hưởng rất lớn.

### II. Tình hình hoạt động trong năm

#### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

##### 1.1 Các chỉ tiêu đạt được

*Chỉ tiêu đạt được năm 2015 được tổng hợp theo bảng sau:*

*ĐVT: Triệu đồng*

Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2015	TH 2015	Tỉ lệ TH
1. DT bán hàng và cung cấp dịch vụ	Triệu đồng	2.400.000	4.558.038	189,91%
2. Doanh thu tính lương (lãi gộp)	Triệu đồng	220.000	225.082	102,31%
3. Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	14.500	14.650	101,03%
4. Lương bình quân (đ/người/tháng)	Đồng	8.500.000	8.684.000	102,16%

*Bảng so sánh các chỉ tiêu kinh tế năm 2014 và năm 2015*

*ĐVT: Triệu đồng*

TT	Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Tỷ lệ TH %
1	DT bán hàng và cung cấp DV	2.262.163	4.558.038	201,49
2	Doanh thu tính lương	205.000	225.082	109,79
3	Lợi nhuận trước thuế	13.522	14.650	108,34

*(Nguồn: Báo cáo Phòng tài chính - Kế toán năm 2015- Số liệu đã được kiểm toán)*

##### 1.2. Phân tích, đánh giá tình hình hoạt động SXKD



- Trong năm 2015, Công ty tập trung đầu tư phát triển cũng như nâng cao chất lượng các dịch vụ thế mạnh của Công ty như: dịch vụ Logistics, dịch vụ hàng quá cảnh, tạm nhập tái xuất, vận tải hàng hoá đa phương thức, khai thuê hải quan...

Tận dụng và phát huy lợi thế về cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện có để khai thác hoạt động kinh doanh như: kết nối các phương thức vận tải từ các cảng biển, sân bay Quốc tế, ga đường sắt, cảng cạn ICD Lào Cai để trung chuyển hàng hoá từ các trung tâm sản xuất lớn tới các địa bàn khu vực.

- **Đối với hoạt động thương mại dịch vụ:** năm 2015 tập trung khai thác dịch vụ hàng hoá xuất nhập khẩu chủ yếu cho các đối tác Trung Quốc qua các cửa khẩu biên giới: Cao Bằng, Lạng Sơn, Lào Cai, Móng Cái, Hà Giang... và kho ngoại quan, hàng chuyển khẩu. Các mặt hàng chủ yếu là thực phẩm đông lạnh, hoa quả khô, hoa quả đóng hộp.

Tuy nhiên, hoạt động TMDV còn gặp nhiều khó khăn do chính sách giao thương hàng hoá của Trung Quốc có những thay đổi nên hàng hoá tại cửa khẩu bị ùn tắc, lượng hàng hoá còn tồn tại Cảng Hải Phòng tương đối nhiều, hoạt động kinh doanh gặp khó khăn do sự cạnh tranh lớn của các đơn vị cùng ngành nên cung cầu mất cân bằng, phí hãng tàu, phí bến bãi tại các cửa khẩu, phí tại cảng đều tăng nên mặc dù doanh thu dịch vụ tăng nhưng lợi nhuận như đạt như kỳ vọng.

- **Dịch vụ Logistics và vận tải đường sắt:**

+ **Dịch vụ Logistics của Công ty:** vận tải hàng hoá đa phương thức trong nước và quốc tế, hàng hoá xuất nhập khẩu, khai thuê hải quan... Cụ thể:

Trong năm 2015, hoạt động Logistics đối với hàng xuất nhập khẩu và nội địa tăng trưởng ổn định với các đối tác truyền thống, như Texhong Ngân Long - Quảng Ninh, tập đoàn TCT Group, Vinalines Honda Logistics Việt Nam... VNLL còn mở rộng tìm kiếm thêm các khách hàng tại các khu công nghiệp, chế xuất.

Cũng trong năm 2015, Công ty đẩy mạnh phát triển dịch vụ Logistics tại miền Trung, như: Cung cấp các dịch vụ vận chuyển, kiểm đếm hàng hóa các tàu tại Cảng Vũng Áng, dịch vụ hải quan, giao nhận tại KCN Fomosa chủ yếu là các mặt hàng như kết cấu thép, thiết bị nâng hạ, máy móc... phục vụ xây dựng các nhà máy tại KCN. Ngoài ra Công ty còn khai thác dịch vụ vận chuyển hàng hoá XNK, làm thủ tục hải quan hàng quá cảnh tuyến Thakhek, Lào - Vũng Áng, Hà Tĩnh, Savannakhet, Lào - Cảng Đà Nẵng.

+ **Vận tải đường sắt:** Trong những tháng đầu năm 2015, công suất chạy tàu chuyên tuyến chỉ đạt 4 ngày/1đôi tàu, từ tháng 7/2015 hoạt động vận tải phải tạm dừng khiến sản lượng và doanh thu của vận tải đường sắt giảm mạnh. Nguyên nhân do TCT Đường sắt tiến hành sửa chữa các tuyến đường khiến công suất chạy tàu giảm, cước chạy tàu đường sắt quá cao không thể do cạnh tranh với giá cước đường bộ.

Trong năm 2015, Công ty cũng đã khai thác thêm các toa thông thường của Đường sắt Việt Nam HH, GG; xếp/dỡ làm hàng trong Cảng nội địa ICD Lào Cai và các toa hàng liên vận quốc tế từ Trung Quốc đến Lào Cai. Phối hợp với TCT Đường sắt Việt Nam thực hiện triển khai dự án cải tạo và mở rộng Ga Xuân Giao theo chủ trương xã hội hoá ngành đường sắt của Bộ giao thông vận tải.

- **Hoạt động của đội xe vận tải container:** Song song với khai thác dịch vụ vận tải hàng hóa bằng đường sắt, tại các chi nhánh của Công ty tại Hải Phòng, Hồ Chí Minh đẩy mạnh khai thác vận tải container đường bộ. Hoạt động vận tải đường bộ của công ty rất đa dạng, từ chạy các tuyến dài từ Hải Phòng đi các cửa khẩu như Cao Bằng, Lạng Sơn, Hà Giang..., tuyến cao tốc Nội Bài - Lào Cai; khai thác vận chuyển đường bộ cho các khu công nghiệp tập trung ở một số tỉnh quanh Hà Nội như Bắc Ninh, Hải Dương... đến các tuyến ngắn tại chi



nhánh Hồ Chí Minh cho các khách hàng như: Công ty TM và Hàng hải Hà Nội, Công ty TNHH Cảng Phước Long, Công ty CP Vinapco...

- **Khai thác các dịch vụ gia tăng:** Đẩy mạnh khai thác cho thuê kho bãi và các phương tiện, thiết bị mà Công ty đang có như: Lưu kho, bãi, Conts, nâng hạ, đóng hàng, cắm điện... và kho ngoại quan tại ICD Lào Cai và Bãi 1 tại Hải Phòng.

- **Dịch vụ đại lý hãng tàu, đại lý CCL:** Phòng Marketing, CN Hải Phòng, CN HCM đã tích cực khai thác thêm khách hàng mới trong hoạt động kinh doanh vận tải quốc tế, giao hàng door to door, đại lý tàu biển trong và ngoài nước, các đại lý trong hệ thống WCA, mảng đại lý tàu Bulk... Các hãng tàu mà công ty đang làm dịch vụ như: Maerk line, MOL, WANHAI, MSC...

## 2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách ban điều hành:

TT	Họ và tên	NS	Quê quán	Hộ khẩu thường trú	Dân tộc	Chức vụ			Tỷ lệ % số hữu CP
						Chính quyền	Đảng	Đoàn Thể	
1	Mai Lê Lợi	1/5/1973	Quảng Ninh	Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội	Kinh	Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc	Bí thư chi bộ	Đoàn viên	26,72
2	Nguyễn Việt Anh	14/5/1976	Hải Phòng	Khuông Thượng, Đống Đa, Hà Nội	Kinh	Phó Tổng giám đốc	Chi ủy viên	Đoàn viên	
3	Phạm Thành Giang	12/2/1979	Nam Định	Nguyễn Phong Sắc, Cầu Giấy, Hà Nội	Kinh	Phó Tổng giám đốc	Đảng viên	Đoàn viên	
4	Phạm Bá Ngân	23/10/1976	Hải Phòng	Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội	Kinh	Phó Tổng giám đốc	Đảng viên	Phó CT CĐ	

- Thay đổi trong ban điều hành: Không có thay đổi nào.

- Số lượng cán bộ, nhân viên đến hết 31/12/2015 là: 194 người.

## 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

- **Đầu tư trang thiết bị, máy móc phục vụ hoạt động SXKD:** Quý III, IV/2015 Công ty đã tiến hành đầu tư mua sắm 04 somi romooc phục vụ hoạt động của đội xe chi nhánh Hải Phòng và Hồ Chí Minh, tổng giá trị là: 1.33 tỷ đồng.

- **Dự án Cảng nội địa (ICD) Lào Cai:** Hội đồng quản trị Công ty đã thông qua chủ trương đầu tư xây dựng lô F11, F12 thuộc dự án mở rộng Cảng nội địa (ICD) Lào Cai, đồng thời

Công ty cũng đã hoàn tất các thủ tục, hồ sơ đầu tư theo yêu cầu và gửi Ban quản lý khu kinh tế Lào Cai, UBND tỉnh Lào Cai xem xét và phê duyệt.

- Các Dự án tại tỉnh Quảng Ninh như: Dự án khu dịch vụ hậu cần Cảng Cái Lân và Dự án Khu kho bãi Vinalines Logistics tại đồi Ghềnh Tấu, trong năm 2015 Công ty tích cực tìm kiếm các đối tác có đủ năng lực tài chính, kinh nghiệm để liên doanh liên kết thành lập công ty CP để tiến hành triển khai thực hiện dự án.

- Dự án Kho ngoại quan và trung tâm phân phối hàng hóa tại khu Công nghệ cao Hòa Lạc: Ngày 23/9/2015, VNLL đã ký Biên bản ghi nhớ với Công ty TNHH MTV phát triển khu Công nghệ cao Hòa Lạc (HHPD) về việc hợp tác thực hiện dự án Kho ngoại quan và trung tâm Logistics tại Khu công nghệ cao Hoà Lạc tại Km29, Đại Lộ Thăng Long Huyện Thạch Thất - Hà Nội.

#### 4. Đăng ký niêm yết cổ phiếu của Công ty trên sàn chứng khoán

- Ngày 18/9/2015, Công ty đã chính thức niêm yết giao dịch cổ phiếu trên sàn UPCOM với mức giá tham chiếu của cổ phiếu là 12.600 đồng.

#### 5. Hoạt động liên doanh liên kết

##### 5.1. Liên doanh Honda Logistics

Trong năm 2015, Công ty Liên doanh đã thay đổi 1 số điều khoản trong hoạt động của Công ty như: Ký biên bản thỏa thuận thay đổi điều khoản của Công ty liên doanh Vinalines Honda Logistics VN về việc huỷ bỏ đăng ký mã ngành dịch vụ vận tải hàng hoá nội địa bằng đường bộ. Giảm vốn điều lệ xuống 27.277.380.000 vnd trong đó VNLL vẫn giữ nguyên số vốn đã góp là 6.032.820.000 vnd (chiếm 22,12%) và VNL Honda Logistics là 21.244.560.000 vnd (chiếm 77,88%).

Kết quả kinh doanh năm 2015: Doanh thu đạt **42.037.105.400 đồng**; Lợi nhuận đạt: **2.253.293.586 đồng**.

##### 5.2. Góp vốn với Vinalines Đông Bắc

Do Công ty CP Vinalines Đông Bắc hoạt động không hiệu quả trong một thời gian dài nên các cổ đông pháp nhân và Vinalines Logistics VN đã thống nhất công tác thoái vốn và uỷ quyền Cảng Hải Phòng tiến hành các thủ tục để thoái vốn, thuê Công ty tư vấn Luật để giải quyết công việc còn tồn đọng tại Vinalines Đông Bắc.

### III. Tình hình tài chính

#### 1. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	308.844.557.807	273.897.944.018	88,68
Doanh thu thuần	2.262.163.275.333	4.558.038.457.443	201,5
Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD	13.522.039.724	14.648.372.058	108,32
Lợi nhuận khác	600.000	1.641.404	273,56
Lợi nhuận trước thuế	13.522.639.724	14.650.013.462	108,34
Lợi nhuận sau thuế	10.447.238.377	11.383.554.752	108,96
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	5%	6%	120



## 2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>		
+ Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn (TSLĐ/Nợ ngắn hạn):	1,19 lần	1,28 lần
+ Khả năng thanh toán nhanh (TSLĐ - Hàng tồn kho/Nợ ngắn hạn)	0,10 lần	0,07 lần
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>		
+ Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	48,17%	40,42%
+ Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	51,83%	59,58%
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>		
+ Hệ số Doanh thu thuần/Tổng tài sản	7,32%	16,64%
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>		
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,46%	2,49%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	6,5%	6,97%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	3,3%	4,15%

## 3. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

### a. Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 142.121.300 Cổ phần

- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông

### b. Cơ cấu cổ đông:

- Cổ đông pháp nhân: 12 cổ đông sở hữu 9.211.620 CP chiếm 64,82% (trong đó cổ phiếu quỹ là 50.000 CP).

- Cổ đông cá nhân sở hữu 5.000.510 CP chiếm 35,18%.

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không thay đổi.

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có

e. Các chứng khoán khác: không có

## IV. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc (Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty)

### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2015, lợi nhuận trước thuế đạt 14.650.013.462 đồng tăng 108,33% so với năm 2014 là 13.522.639.724 đồng, cụ thể do:

+ Các hoạt động vận tải đường bộ, biển, sắt, Air, door to door... các dịch vụ gia tăng khác đã được Công ty triển khai đồng bộ, chuyên nghiệp đáp ứng mọi nhu cầu của khách hàng.

- + Công ty tập trung khai thác trọng điểm Cảng nội địa ICD Lào Cai với việc mở rộng các dịch vụ Logistics chuyên nghiệp và ....
- + Dịch vụ tạm nhập tái xuất, Kho ngoại quan được xác định là hoạt động thế mạnh của Công ty, nên trong năm 2015 Công ty tích cực triển khai công tác sale hàng, đồng thời nâng cao chất lượng dịch vụ cho khách hàng.
- + Phát triển dịch vụ đại lý hãng tàu, CCL
- + Khai thác hiệu quả cơ sở hạ tầng và máy móc thiết bị do Công ty đầu tư.
- + Hoạt động Liên doanh với Honda Logistics đã thu lại những hiệu quả tốt.

## 2. Tình hình tài chính

*Bảng so sánh cơ cấu tài sản và nguồn vốn của Công ty năm 2014 và 2015*

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2014	Năm 2015
1	<i>Cơ cấu tài sản</i>			
A	Tài sản dài hạn/Tổng số tài sản	%	47,55	52,79
B	Tài sản ngắn hạn/Tổng số tài sản	%	52,44	47,21
2	<i>Cơ cấu nguồn vốn</i>			
A	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	48,17	40,42
B	Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	51,83	59,58

*Nguồn: Báo cáo-kết quả tài chính Công ty Vinalines Logistics trong năm 2014 và 2015*

## 3. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Nâng cao chất lượng các dịch vụ đang cung cấp để đáp ứng mọi yêu cầu của khách hàng
- Mở rộng và phát triển dịch vụ kho bãi, kho ngoại quan;
- Mở rộng và phát triển các thị trường nước ngoài, nhận làm đại lý hoặc liên kết, liên doanh, ủy quyền để tiến tới hình thành hệ thống đại lý quốc tế, đại lý cho các hãng tàu, đại lý cont nhằm phát triển mạnh mẽ dịch vụ Logistics Quốc tế.
- Tiếp tục tập trung khai thác mảng dịch vụ Logistics, đẩy mạnh dịch vụ vận tải đa phương thức, đường hàng không, kết hợp đường sắt, đường bộ.

## V. Đánh giá của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát về hoạt động của Công ty

### 1. Hội đồng quản trị

\* Thành phần Hội đồng quản trị gồm:

- Ông Mai Lê Lợi
- Ông Lương Đình Minh
- Ông Trương Văn Thái
- Ông Hoàng Hoa Phòng
- Bà Nguyễn Thị Thanh Hà
- Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
- Ủy viên Hội đồng quản trị
- Ủy viên Hội đồng quản trị
- Ủy viên Hội đồng quản trị
- Ủy viên Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ và các nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao như các QĐ chiến lược phát triển trung hạn, kế hoạch hàng năm của Công ty, giám sát, chỉ đạo hoạt động điều hành của Công ty, của TGD, phê duyệt các vấn đề theo phân cấp quản lý để Tổng giám đốc triển khai thực hiện... Hội đồng quản trị đã trực tiếp kiểm tra, đánh giá các kết quả hoạt động của Công ty, chỉ đạo Công ty



thực hiện các hoạt động đầu tư tài chính theo hướng bảo toàn được nguồn vốn chủ sở hữu và đem lại hiệu quả - lợi nhuận, luôn bám sát tình hình thực tế của Công ty để đề ra các Chủ trương, Nghị quyết, Quyết định nhằm chỉ đạo kịp thời và tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Giám đốc Công ty hoàn thành nhiệm vụ SXKD của mình.

## 2. Ban Kiểm soát

\* Thành phần ban kiểm soát:

- Bà Nguyễn Thị Hiền - Trưởng ban
- Bà Vũ Thị Thanh Duyên - Kiểm soát viên
- Ông Lê Quang Đức - Kiểm soát viên

\* Đánh giá hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2015:

- Ban kiểm soát (BKS) đã tham dự đầy đủ các phiên họp của Hội đồng Quản trị (HĐQT), tham gia ý kiến về các nội dung được thảo luận trong các phiên họp. HĐQT thường xuyên trao đổi và cung cấp thông tin, tài liệu đầy đủ cho BKS.

- Ban kiểm soát đã thống nhất phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên và triển khai theo đúng chức năng nhiệm vụ. Ban kiểm soát đã gửi bản phân công nhiệm vụ cho HĐQT để phối hợp thực hiện.

- Ban kiểm soát đã xem xét, kiểm tra các mặt công tác quản lý của Công ty năm 2015 như :

Tài chính kế toán, Tổ chức tiền lương, Hành chính quản trị, Kế hoạch đầu tư, các dự án đầu tư, Kinh doanh, Khai thác,... Các thành viên Ban kiểm soát đã tích cực tham gia góp ý kiến trong công tác tổ chức kiểm soát số liệu kế toán, lập BCTC cũng như các công tác quản lý SXKD, dự án đầu tư. Nhìn chung các kiến nghị của BKS đã được Ban Tổng giám đốc công ty xem xét, bổ sung và điều chỉnh kịp thời.

## VI. Báo cáo tài chính

(Kèm theo BCTC năm 2015 - Số liệu đã được kiểm toán)

ĐẠI DIỆN CÔNG TY CP VINALINES



Phạm Thành Giang